TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN BÙ GIA MẬP** **TỈNH BÌNH PHƯỚC**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 58/2018/QĐST-HNGĐ	*Bù Gia Mập, ngày 28 tháng 6 năm 2018*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 94/2018/TLST/HNGĐ ngày 15 tháng 5 năm 2018, giữa:

- *Nguyên đơn:* Chị Hoàng Thị Bích H, sinh năm 1992;

- *Bị đơn:* Anh Nguyễn Ngọc T, sinh năm 1989;

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:* Bà Nguyễn Thị Th, sinh năm 1957;

Cùng địa chỉ: Thôn ĐC, xã B, huyện BGM, tỉnh Bình Phước;

- *Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của nguyên đơn:* Ông Trần Văn D, sinh năm 1972; Luật sư Văn phòng luật sư Dũng Hưng thuộc đoàn luật sư tỉnh Bình Phước.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các điều 55, 58, 59 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 20 tháng 6 năm 2018.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 20 tháng 6 năm 2018 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Hoàng Thị Bích H, sinh năm 1992 và anh Nguyễn Ngọc T, sinh năm 1989, cùng địa chỉ: Thôn ĐC, xã B, huyện BGM, tỉnh Bình Phước.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- *Về quan hệ hôn nhân:* Chị Hoàng Thị Bích H và anh Nguyễn Ngọc T thuận tình ly hôn.

- *Về con chung*: Các đương sự thống nhất giao con chung Nguyễn Minh Đ, sinh ngày 12/6/2016 cho anh Nguyễn Ngọc T trực tiếp nuôi dưỡng và chăm sóc; giao con chung Nguyễn Khánh V, sinh ngày 21/11/2014 cho chị Hoàng Thị Bích H trực tiếp nuôi dưỡng và chăm sóc.

Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền thăm nom con; không ai được cản trở người đó thực hiện quyền nay. Vì lợi ích của con, theo yêu cầu của một hoặc cả hai bên, Tòa án có thể quyết định thay đổi người trực tiếp nuôi con.

Cha, mẹ không trực tiếp nuôi con lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con thì người trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom con của người đó.

- *Về cấp dưỡng nuôi con chung:* Chị H và anh T không yêu cầu cấp dưỡng nuôi con chung nên không xem xét giải quyết.

- *Về tài sản chung*: Các đương sự thống nhất anh T và bà Th trả tiền công sức đóng góp và tiền làm tăng giá trị tài sản cho chị H là 100.000.000 đồng. Thời hạn trả tiền như sau:

Lần 01: trả 30.000.000 đồng (Ba mươi triệu đồng) ngày 20/6/2018;

Lần 02: trả 50.000.000 đồng (Năm mươi triệu đồng) ngày 01/6/2019;

Lần 03: trả 20.000.000 đồng (Hai mươi triệu đồng) ngày 01/6/2020;

Đến hạn thanh toán tiền nếu anh T, bà Th vi phạm không trả tiền cho chị H trong một hoặc các đợt trả nợ thì chị H có quyền yêu cầu thi hành án toàn bộ số tiền 100.000.000 đồng hoặc số tiền còn lại và kể từ ngày chị H có đơn yêu cầu Thi hành án, nếu anh T, bà Th không trả số tiền trên thì anh T, bà Th còn phải chịu lãi suất theo mức lãi suất theo quy định của pháp luật.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì các đương sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

- *Về nợ chung:* Các đương sự thống nhất không có nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- *Về Án phí sơ thẩm:*

Án hôn nhân: Các đương sự thống nhất nguyên đơn chị Hoàng Thị Bích H tự nguyện chịu 150.000 đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng). Bị đơn anh T không phải chịu án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm.

Án phí dân sự:

Chị Hoàng Thị Bích H phải chịu 833.333 đồng án phí dân sự có giá ngạch, được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí 8.450.000 đồng theo biên

lai thu số 0018336 ngày 18/6/2018 và biên lai thu số 0018296 ngày 15/5/2018 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Bù Gia Mập, tỉnh Bình Phước. Trả lại tiền tạm ứng án phí còn lại là 7.466.667 đồng cho chị Hoàng Thị Bích H.

Anh Nguyễn Ngọc T phải chịu 833.333 (Tám trăm ba mươi ba nghìn ba trăm ba mươi ba đồng) đồng án phí dân sự có giá ngạch.

Bà Nguyễn Thị Th phải chịu 833.333 (Tám trăm ba mươi ba nghìn ba trăm ba mươi ba đồng) đồng án phí dân sự có giá ngạch.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Các đương sự;
- VKSND huyện Bù Gia Mập;
- UBND xã B;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Nông Thị Ngọc Ánh